

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**
Số: **05/2024/QĐ-TA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Buôn Ma Thuột, ngày 09 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán – Chủ trì phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hồng T.
- Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

Ngày 09 tháng 01 năm 2024, tại cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk; địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo Quyết định mở phiên họp số: 151/2023/QĐ-TA ngày 29 tháng 12 năm 2023 đối với:

Họ và tên: **Lưu Kim T1** (Tên gọi khác: Không). Sinh ngày 16/8/1989; Nguyên quán: tỉnh Thừa Thiên Huế. tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi đăng ký thường trú: Thôn A, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Nơi ở hiện tại: Tổ dân phố F, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Phật giáo. Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Sửa chữa.

Con ông Lưu Văn T2 và con bà Trần Thị Quỳnh N.

Tiền án, tiền sự: Không.

Đối tượng hiện đang được giao cho cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk; địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Lắk quản lý – Có mặt.

Có sự tham gia của:

1. Cơ quan đề nghị: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố B.

Người đại diện: Ông Nguyễn Văn D. Chức vụ: Trưởng phòng.

Người đại diện ủy quyền tham gia phiên họp: Bà Vũ Thị Minh N1. Chức vụ: Chuyên viên.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột: Bà Vũ Thị Phương Thảo - Chức vụ: Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 19/4/2023, Công an phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk phát hiện

Lưu Kim T1 có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy nên đưa Lưu Kim T1 đến Bệnh viện đa khoa thành phố B để xét nghiệm. Kết quả Lưu Kim T1 dương tính với A. Ngày 19/12/2023 chủ tịch UBND phường T ban hành Quyết định số 354/QĐ-QLNN giao T1 cho Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk quản lý trong thời gian hoàn tất các thủ tục xử lý vi phạm hành chính.

Quá trình làm việc Lưu Kim T1 khai nhận: T1 bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2017, trung bình sử dụng 01 lần/01 tuần. Đã cai nghiện tự nguyện theo quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng số 207/QĐ-QLNN ngày 04/7/2023 của UBND phường T nhưng ngày 19/12/2023 Lưu Kim T1 vẫn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị công an phường T phát hiện và đưa T1 đến Bệnh viện đa khoa thành phố B xét nghiệm T1 dương tính với A.

Ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố B: Căn cứ vào Luật xử lý vi phạm hành chính, Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ; hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thể hiện Lưu Kim T1 là người nghiện ma túy từ năm 2017 cho đến nay; Vì vậy, để không gây ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột ra quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lưu Kim T1.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột: Việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lưu Kim T1 quy định tại Điều 95, 96 Luật xử lý vi phạm hành chính được Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố B thực hiện đầy đủ theo quy định tại Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính và Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã tuân thủ theo đúng quy định của Pháp lệnh 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân về thụ lý hồ sơ, ra quyết định mở phiên họp và trình tự thủ tục tiến hành phiên họp; đảm bảo cho người tham gia phiên họp thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định.

Đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố B đưa Lưu Kim T1 vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn từ 14-16 tháng.

XÉT THẤY:

Sau khi xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của những người tham gia phiên họp, đã có đủ căn cứ để xác định:

Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Hồ sơ đề nghị đưa Lưu Kim T1 vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố B đề nghị đảm bảo trình tự, thủ tục đúng theo quy định tại Điều 6, Điều 95, khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi bổ sung năm

2020; Điều 40, 41, 42, 43 Nghị Định số 116/2021/NĐ-CP, ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Về thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đúng quy định tại khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét tính chất, mức độ hành vi vi phạm của Lưu Kim T1 thì thấy: Bản thân Lưu Kim T1 là người có khả năng nhận thức rõ chất ma túy là chất gây nghiện và nếu đưa vào cơ thể sẽ làm nguy hại cho sức khỏe con người, đồng thời cũng là nguyên nhân lây truyền các căn bệnh thế kỷ, đại dịch HIV, AIDS và làm phát sinh một số tội phạm khác nhưng vẫn thực hiện.

Lưu Kim T1 bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2017 cho đến nay, loại ma túy sử dụng là A. T1 đã cai nghiện tự nguyện theo quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng số 207/QĐ-QLNN ngày 04/7/2023 của UBND phường T nhưng ngày 19/12/2023 Lưu Kim T1 vẫn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vì vậy ngày 28/12/2023, Phòng lao động, thương binh và xã hội thành phố B có đề nghị số 668/ĐN-CNBB đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lưu Kim T1. Để tạo điều kiện cho Lưu Kim T1 chữa bệnh, lao động, học tập, học nghề nên cần chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố B, tỉnh Đắk Lắk quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lưu Kim T1.

Căn cứ vào các Điều 6, Điều 9, Điều 10, Điều 95, khoản 1 Điều 96, Điều 103, Điều 104, khoản 2 Điều 105 và Điều 110 của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi bổ sung năm 2020; Điều 40, Điều 41, Điều 42, Điều 43 Nghị Định số 116/2021/NĐ-CP, ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Điều 19, Điều 20, Điều 22, Điều 23, Điều 30, Điều 31 của Pháp lệnh 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng các Điều 6, Điều 95, Điều 96, Điều 103 và Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 49 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 40, Điều 41, Điều 42 và Điều 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021; các Điều 19, Điều 22, Điều 23 và Điều 31 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lưu Kim T1.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 20 tháng, kể từ ngày Lưu Kim T1 được đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là Cơ sở Điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk; địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 ngày làm việc; Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột có quyền kháng nghị trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an thành phố B, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố B có trách nhiệm tổ chức thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. BMT;
- Phòng LĐ-TBXH Tp. BMT;
- Cơ sở ĐTCNMT tỉnh Đắk Lắk.
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an phường Tân Lợi;
- UBND phường Tân Lợi;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Thanh